

Số: 01/2022/QĐST - DS

Nghệ An, ngày 20 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 22/2022/TLST - DS ngày 09/3/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP A C; Địa chỉ: 442 NTMK, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T – chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Xuân K – chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ 1 (Giấy ủy quyền số 03/UQ-NGA.21 ngày 05/02/2021).

- *Bị đơn*: 1. Bà Trần Thị Thanh H, sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT: phòng 504 - C2 CCĐC, phường ĐC, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1978; Nơi ĐKKHKT: phòng 504 - C2 CCĐC, phường ĐC, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: nước CHDCND Lào.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Nguyễn Ngọc Tùng D, sinh ngày 10/6/2012; Nơi ĐKKHKT: phòng 504 - C2 CCĐC, phường ĐC, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện: Bà Trần Thị Thanh H và ông Nguyễn Ngọc L; Nơi ĐKKHKT: phòng 504 - C2 CCĐC, phường ĐC, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nội dung: Ông Nguyễn Ngọc L và bà Trần Thị Thanh H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP A C toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 12/5/2022 là 112.447.992 đồng (một trăm mười hai triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm chín mươi hai đồng) (nợ gốc 78.264.000 đồng, tiền lãi trong hạn: 24.865.675 đồng, tiền lãi quá hạn: 9.318.317 đồng). Trong đó:

- Số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số NGA.CN.380.100614

ngày 10/6/2014 tính đến ngày 12/5/2022 là 72.895.146 đồng (nợ gốc: 50.144.000 đồng; tiền lãi trong hạn: 16.490.500 đồng và tiền lãi quá hạn: 6.260.646 đồng).

- Số tiền nợ của Hợp đồng cấp tín dụng số NGA.CN.324.051015 ngày 06/10/2015 tính đến ngày 12/5/2022 là 39.552.846 đồng (nợ gốc: 28.120.000 đồng; tiền lãi trong hạn: 8.375.175 đồng và tiền lãi quá hạn: 3.057.671 đồng).

Kể từ ngày 21/5/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi, lãi suất cho vay thì lãi, lãi suất cho vay được xác định theo thỏa thuận của các bên và văn bản quy phạm pháp luật quy định về lãi, lãi suất có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh lãi, lãi suất.

Trường hợp ông Nguyễn Ngọc L và bà Trần Thị Thanh H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP A C có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ: căn hộ số 504 tại thửa đất số 16684.8.184, tờ bản đồ số 08, địa chỉ: chung cư C2, khối 3, phường Đội Cung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đứng tên hộ ông Nguyễn Ngọc L theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 221512, vào sổ cấp GCN số CH01136/số 2137-QĐUBND do UBND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An cấp ngày 03/4/2014. (Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số NGA.BĐCN.47.100614 ngày 10/6/2014).

2. Về án phí: ông Nguyễn Ngọc L và bà Trần Thị Thanh H phải chịu 2.811.200 đồng (hai triệu tám trăm mười một nghìn hai trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP A C số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai số AA/2020/0003340 ngày 12/4/2021.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Anh Sáng